HSBC *Purchasing Managers' Index*™ 2012

compiled by markit

Không ban hành trước: ngày 4 tháng 9 năm 2012

PMI™ ngành sản xuất Việt Nam của HSBC

Chỉ số PMI ngành sản xuất tăng đến mức cao của ba tháng nhưng hoạt động kinh doanh vẫn còn dấu hiệu của sự suy yếu

Những điểm nổi bật:

- Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới giảm với tốc độ chậm hơn
- Tình hình cắt giảm công việc có biểu hiện tăng nhe
- Chi phí đầu vào trung bình tăng, kết thúc thời kỳ hai tháng suy giảm liên tục

Đây là lần thứ năm bản báo cáo công bố những dữ liệu được thu thập từ cuộc khảo sát hàng tháng về các điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất của Việt Nam. Khảo sát này giới thiệu *Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (Purchasing Managers' Index™ - PMI™)* của ngành sản xuất. Chỉ số trên 50 điểm biểu thị sự cải thiện các điều kiện kinh doanh so với tháng trước, trong khi kết quả dưới 50 điểm chỉ sự giảm sút.

Kết quả chỉ số PMI của HSBC tăng từ 43,6 điểm trong tháng 7 lên 47,9 điểm trong tháng 8 thể hiện các điều kiện hoạt động của lĩnh vực sản xuất Việt Nam tiếp tục giảm thêm. Tuy nhiên, chỉ số của tháng 8 tương ứng với sự suy giảm nhẹ và là mức giảm yếu nhất kể từ tháng 5.

Sản lượng sản xuất tiếp tục giảm trong tháng 8 nhưng với tốc độ thấp nhất trong bốn tháng. Trong những phản hồi có suy giảm sản lượng tại nhà máy, các công ty thường nêu nguyên nhân là do số lượng các đơn đặt hàng mới thấp. Tương tự với khuynh hướng hoạt động sản xuất, khối lượng công việc mới cũng đã giảm chậm lại kể từ tháng trước. Đây là lần giảm thứ tư trong vòng bốn tháng với mức độ giảm nhẹ. Trong tháng này, số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới cũng giảm ở mức độ chậm hơn so với tốc độ giảm của đơn đặt hàng nói chung. Các công ty thường cho rằng việc giảm tổng số lượng đơn đặt hàng mới là do nhu cầu từ thị trường trong nước và quốc tế đều yếu.

Với số lượng đơn đặt hàng mới tiếp tục giảm thêm, lượng công việc chưa được thực hiện cũng đã giảm, các công ty nhìn chung cũng buộc phải giảm nhân công. Đợt cắt giảm nhân công trong tháng 8 là lần giảm thứ ba trong mấy tháng liên tiếp. Tuy nhiên, tỷ lệ cắt giảm việc làm vẫn còn khá nhỏ.

Hoạt động mua hàng tiếp tục giảm trong tháng 8 với tốc độ giảm chậm hơn đáng kể so với một tháng trước đó. Hoạt động mua hàng hóa đầu vào giảm đã góp phần làm tồn kho hàng mua tiếp tục giảm thêm trong tháng này. Trong khi đó, các công ty cho biết năng lực của nhà cung cấp vẫn được bảo đảm trong tháng khi thời gian giao hàng của công ty bán hàng tiếp tục được rút ngắn. Điều này một phần là do các nhà cung cấp có đủ lượng hàng hóa đầu vào vì nhu cầu đã giảm đi.

Chi phí đầu vào trung bình của các nhà sản xuất hàng hóa Việt Nam đã tăng trong tháng 8 từ đó kết thúc thời kỳ giảm trong suốt hai tháng. Thời điểm này, những người trả lời khảo sát cho biết giá của một loạt nguyên liệu thô đã tăng lên. Tuy nhiên, tốc độ tăng giá cả đầu vào chỉ là nhỏ. Mặc dù tăng chi phí, các công ty tiếp tục hạ giá bán trung bình của họ. Lần giảm giá xuất xưởng trong tháng 8 là lần giảm thứ tư trong bốn tháng, nhưng với tốc độ thấp hơn nhiều so với tháng 6 và tháng 7. Các công ty giảm giá bán cho rằng họ làm vậy một phần vì áp lực cạnh tranh.

Purchasing Managers' Index™ (PMI™) Việt Nam của HSBC

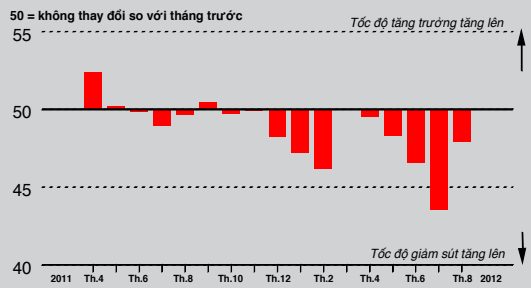

Purchasing Managers' Index™ (PMI™) Việt Nam của HSBC là một chỉ số tổng hợp được xây dựng để cho một đánh giá khái quát về hoạt động trong ngành sản xuất và đóng vai trò như một chỉ số hàng đầu cho toàn bộ nền kinh tế. Chỉ số được hình thành từ các chỉ số phổ biến riêng đo lường sự thay đổi về sản lượng, số lượng đơn đặt hàng mới, việc làm, thời gian giao hàng của nhà cung cấp và lưu kho hàng hóa mua. Kết quả chỉ số *PMI™* dưới 50.0 cho thấy nền kinh tế sản xuất nhìn chung giảm sút; trên 50.0 có nghĩa nhìn chung là phát triển. Kết quả chỉ số là 50.0 là không có sự thay đổi. Mức chênh lệch so với 50.0 càng lớn thì tốc độ thay đổi mà chỉ số báo hiệu sẽ càng lớn. *Purchasing Managers' Index™* và *PMI™* là các nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của Markit Economics Limited, HSBC được cấp phép sử dụng những nhãn hiệu trên. Markit và biểu trưng Markit là các nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của Markit Group Limited.

markit™

HSBC

Chỉ số sản lượng

Câu hỏi. Hãy so sánh sản xuất/sản lượng của bạn tháng này với tình hình của một tháng trước.

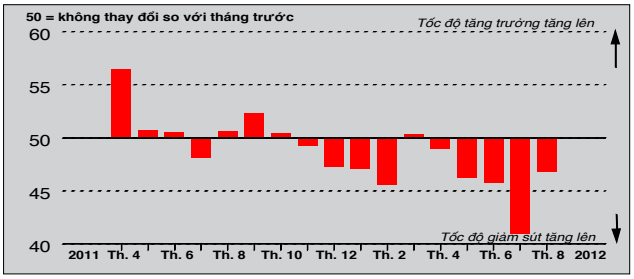

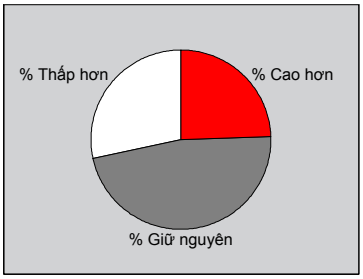

Sản lượng sản xuất ở Việt Nam trong tháng 8 đã giảm tháng thứ năm liên tiếp với khoảng 28% thành viên nhóm khảo sát cho biết có sự sụt giảm so với tháng 7. Mặc dù giảm liên tục nhưng tốc độ giảm sản lượng nhà máy vẫn là thấp nhất kể từ tháng 4. Trong những phản hồi có suy giảm sản lượng, các công ty thường nêu nguyên nhân số lượng các đơn đặt hàng mới giảm đi.

Chỉ số đơn đặt hàng mới

Câu hỏi. Hãy so sánh lượng đơn đặt hàng mới (Việt Nam và xuất khẩu) tháng này với tình hình của một tháng trước.

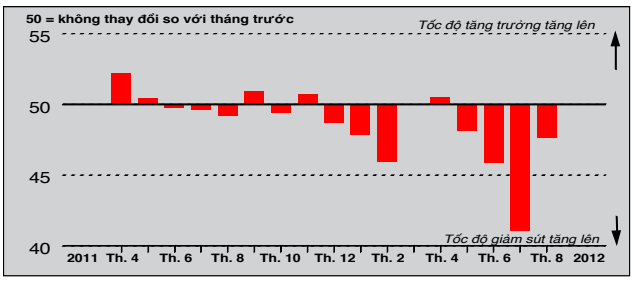

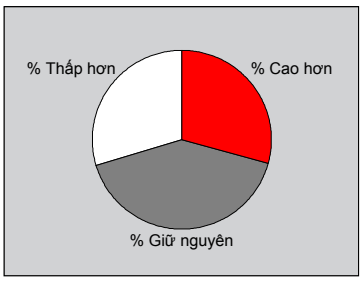

Số lượng đơn đặt hàng mới tại các công ty sản xuất Việt Nam tiếp tục giảm trong tháng 8 và các công ty thường nêu nguyên nhân là do tình hình nhu cầu kém thuận lợi. Tuy nhiên, tốc độ giảm số lượng đơn đặt hàng khá nhỏ và chậm hơn nhiều so với tháng trước. Hơn nữa, chỉ số đơn đặt hàng mới được điều chỉnh theo mùa của tháng 8 lại là cao nhất trong ba tháng.

Chỉ số đơn đặt hàng xuất khẩu mới

Câu hỏi. Hãy so sánh lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới tháng này với tình hình của một tháng trước.

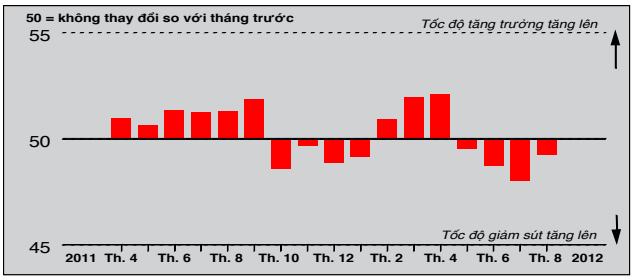

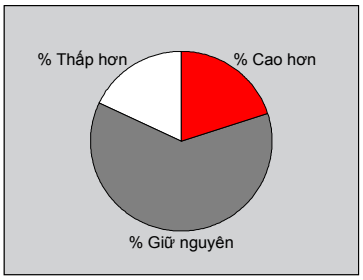

Chỉ số đơn đặt hàng xuất khẩu mới được điều chỉnh theo mùa của tháng 8 báo hiệu lần giảm thứ tư liên tiếp về số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới gửi tới các nhà sản xuất. Tuy nhiên, tốc độ giảm số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu khá nhỏ và là chậm nhất kể từ tháng 5. Trong số những công ty cho biết có sự giảm sút số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu, nhiều công ty cho rằng nguyên nhân là do nhu cầu trên thị trường toàn cầu yếu.

Chỉ số công việc chưa được thực hiện

Câu hỏi. Hãy so sánh lượng công việc còn tồn đọng trong công ty bạn tháng này với tình hình của một tháng trước.

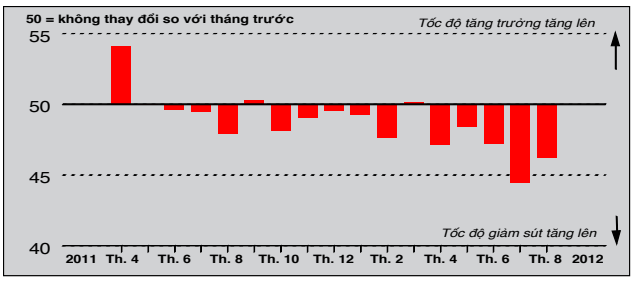

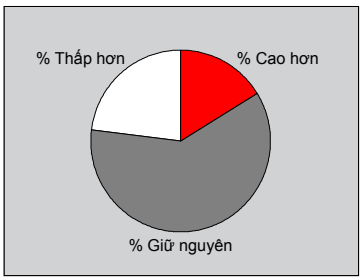

Dữ liệu của tháng 8 cho thấy lượng đơn đặt hàng đang có (nhưng chưa thực hiện) tại các nhà máy sản xuất ở Việt Nam tiếp tục giảm. Việc giảm mạnh lượng công việc tồn đọng cho thấy năng lực hoạt động được bảo đảm trong lĩnh vực sản xuất, và điều này phản ánh số lượng đơn đặt hàng mới giảm. Chỉ số công việc chưa được thực hiện được điều chỉnh theo mùa có kết quả dưới 50 điểm trong năm tháng liên tiếp.

All Intellectual Property Rights owned by Markit Economics Limited

Chỉ số hàng tồn kho thành phẩm

Câu hỏi. Hãy so sánh lượng hàng hóa thành phẩm (tính theo đơn vị) tháng này với tình hình của một tháng trước.

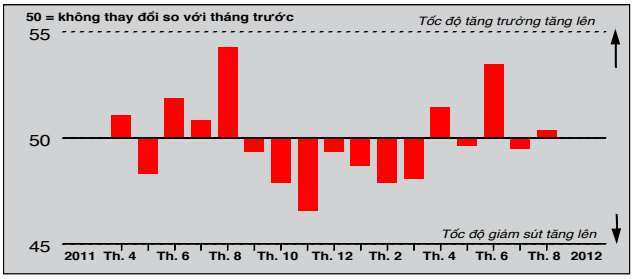

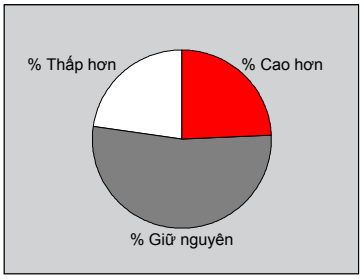

Sau khi điều chỉnh các yếu tố mùa vụ, chỉ số hàng tồn kho thành phẩm đã cho thấy sự gia tăng tồn kho hàng hóa sau sản xuất trong tháng 8. Theo những người tham gia khảo sát, mức tăng tổng thể lượng hàng tồn kho phản ánh hoạt động bán hàng yếu hơn dự kiến. Tuy nhiên, kết quả chỉ số này cho thấy mức tăng hàng tồn kho khá nhẹ.

Chỉ số việc làm

Câu hỏi. Hãy so sánh mức độ việc làm tại đơn vị của bạn với tình hình của một tháng trước.

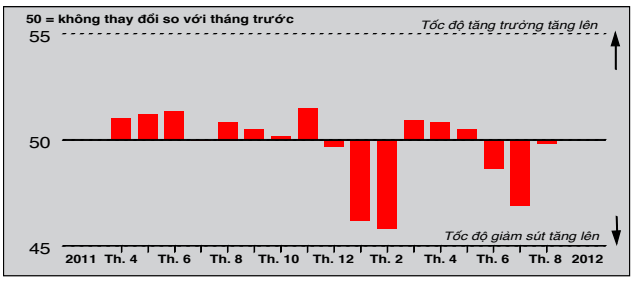

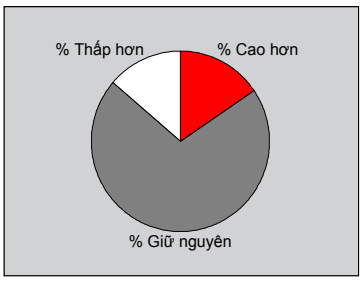

Việc làm trong ngành sản xuất đã giảm trong tháng 8 từ đó kéo dài thời kỳ sụt giảm thành ba tháng. Tuy nhiên, chỉ số việc làm được điều chỉnh theo mùa của tháng 8 cho thấy tốc độ giảm việc làm khá thấp. Trong những trường hợp có giảm số lượng nhân viên, các công ty nêu nguyên nhân là do số lượng các đơn đặt hàng mới giảm đi.

Chỉ số giá cả đầu ra

Câu hỏi. Hãy so sánh giá trung bình mà bạn tính cho mỗi đơn vị sản lượng (có tính trọng số) tháng này với tình hình của một tháng trước.

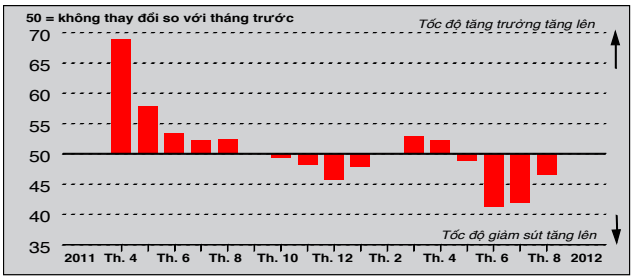

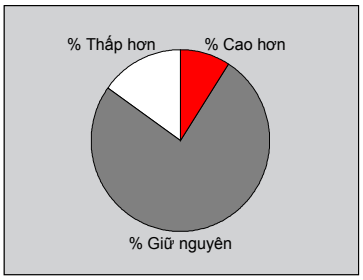

Giá cả đầu ra của các nhà sản xuất hàng hóa Việt Nam đã giảm trong tháng 8, với chỉ số giá cả đầu ra được điều chỉnh theo mùa đạt mức dưới 50 điểm tháng thứ tư liên tiếp. Tuy nhiên, tốc độ giảm giá đầu ra là thấp nhất kể từ tháng 5. Các công ty nêu nguyên nhân giảm giá sản phẩm đầu ra là vì áp lực cạnh tranh.

Chỉ số giá cả đầu vào

Câu hỏi. Hãy so sánh giá trung bình hàng mua của bạn (có tính trọng số) tháng này với tình hình của một tháng trước.

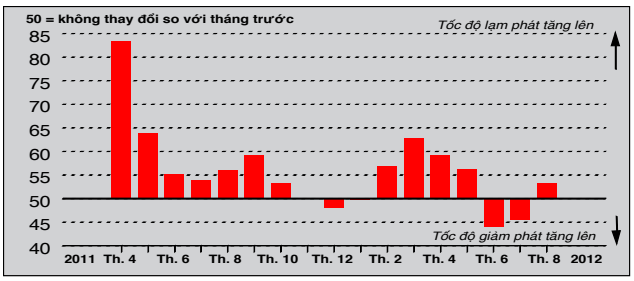

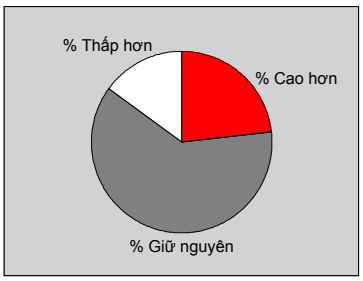

Chi phí đầu vào trung bình của các nhà sản xuất hàng hóa Việt Nam đã tăng nhanh trong tháng 8, từ đó kết thúc thời kỳ giảm trong suốt hai tháng. Khoảng 23% người phản hồi khảo sát cho biết có tăng giá đầu vào so với tháng trước đó, trong khi chỉ có 15% cho biết có giảm giá. Theo các thành viên tham gia khảo sát, một số loại nguyên liệu thô đã tăng giá so với tháng trước.

Chỉ số thời gian giao hàng của nhà cung cấp

Câu hỏi. Hãy so sánh thời gian giao hàng của nhà cung cấp của bạn (có tính trọng số) tháng này với tình hình của một tháng trước.

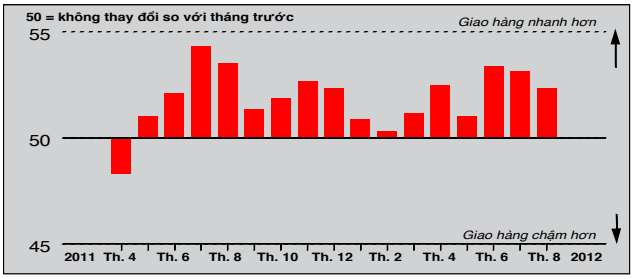

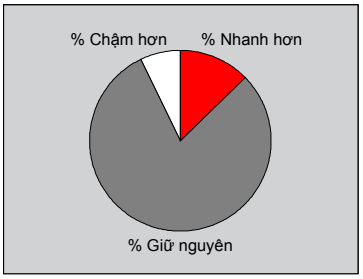

Thời gian trung bình để công ty bán hàng chuyển hàng hóa đầu vào cho các nhà sản xuất Việt Nam đã rút ngắn với mức độ vừa phải trong tháng 8, với gần 13% số người trả lời cho biết thông tin này. Trong khi đó chỉ 7% số họ ghi nhận sự giảm kết quả hoạt động của người bán hàng. Các công ty thường nêu nguyên nhân các công ty bán hàng có đủ hàng hóa để cung cấp.

Chỉ số số lượng hàng mua

Câu hỏi. Hãy so sánh số lượng mặt hàng mua (tính theo đơn vị) tháng này với tình hình của một tháng trước.

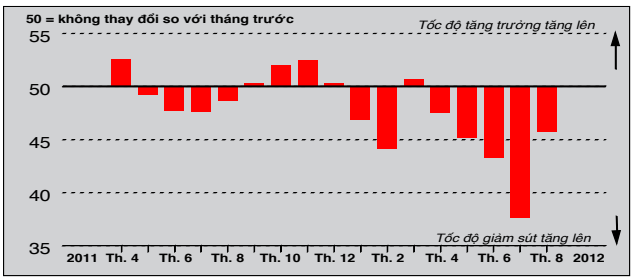

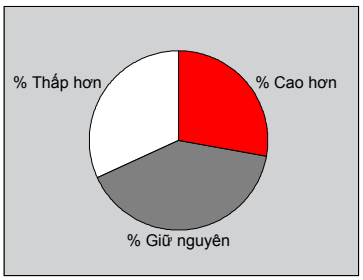

Trong bối cảnh yêu cầu về sản lượng thấp hơn, hoạt động mua hàng trong lĩnh vực sản xuất của Việt Nam đã giảm tháng thứ năm liên tiếp trong tháng 8. Mặc dù giảm mạnh nhưng tốc độ giảm mua hàng hóa đầu vào đã chậm lại đáng kể và ở mức độ giảm yếu nhất kể từ tháng 4. Thực vậy, chỉ số số lượng hàng mua được điều chỉnh theo mùa đã tăng hơn tám điểm so với tháng trước.

Chỉ số tồn kho hàng mua

Câu hỏi. Hãy so sánh lượng tồn kho hàng mua (tính theo đơn vị) với tình hình của một tháng trước.

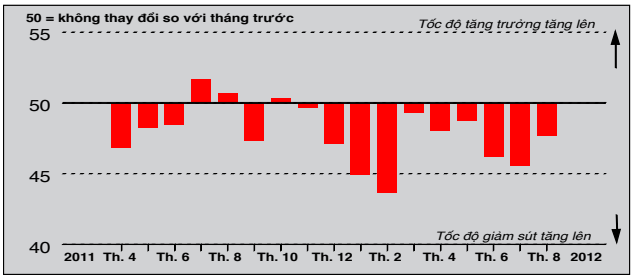

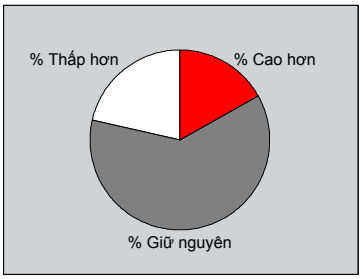

Với hoạt động mua hàng tiếp tục giảm sút, dữ liệu tháng 8 cho thấy tồn kho hàng hóa bán thành phẩm và nguyên liệu thô ở các công ty sản xuất Việt Nam tiếp tục giảm. Tuy nhiên, chỉ số tồn kho hàng mua được điều chỉnh theo mùa của tháng 8 tương ứng với sự suy giảm chỉ ở mức nhẹ và là yếu nhất kể từ tháng 5.

Ghi chú về Dữ liệu và Phương pháp Trình bày

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng ngành sản xuất tại Việt Nam của HSBC (HSBC Vietnam Manufacturing *PMI*™) được xây dựng trên dữ liệu thu thập hàng tháng từ 400 nhà quản trị mua hàng ở các doanh nghiệp sản xuất tham gia trả lời các bảng câu hỏi khảo sát. Nhóm khảo sát được phân theo khu vực địa lý và theo Tiêu chuẩn Phân Ngành (SIC) dựa trên sự đóng góp của ngành vào GDP của Việt Nam. Các câu trả lời khảo sát phản ánh sự thay đổi, nếu có, trong tháng hiện tại so với tháng trước dựa trên dữ liệu thu thập vào giữa tháng. Đối với mỗi thông số chỉ thị, bản báo cáo cho biết tỷ lệ người trả lời cho mỗi câu hỏi khảo sát, mức chênh lệch thực giữa số lượng câu trả lời cao hơn/tốt hơn và các câu trả lời thấp hơn/xấu hơn, và chỉ số 'khuynh hướng'. Chỉ số này là tổng của các câu trả lời tích cực cộng với một nửa câu trả lời 'giữ nguyên'.

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (Purchasing Managers' Index™ - PMI™) là một chỉ số tổng hợp dựa vào năm trong số các chỉ số riêng biệt với những trọng số sau: Đơn đặt hàng mới - 0,3, Sản lượng - 0,25, Việc làm - 0,2, Thời gian giao hàng của nhà cung cấp - 0,15, Tồn kho các mặt hàng đã mua - 0,1 cùng với chỉ số Thời gian giao hàng được đảo ngược để chỉ số biến động theo hướng có thể so sánh.

Các chỉ số khuynh hướng có những đặc tính của các thông số chỉ thị hàng đầu và là những thước đo tổng hợp thuận tiện cho thấy chiều hướng thay đổi chủ đạo. Một chỉ số đạt mức 50 điểm cho biết mức tăng tổng thể của chỉ số đó, dưới 50 điểm là một mức giảm tổng thể.

Markit không sửa lại dữ liệu điều tra cơ bản sau lần xuất bản đầu tiên, nhưng các nhân tố điều chỉnh theo mùa có thể được điều chỉnh cho phù hợp theo từng thời điểm và những sửa đổi này sẽ ảnh hưởng đến các chuỗi dữ liệu điều chỉnh theo mùa.

Cảnh báo

Bản quyền sở hữu trí tuệ đối với *Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng* ngành sản xuất Việt Nam của HSBC (HSBC Vietnam Manufacturing *PMI*™) là thuộc về Markit Economics Limited. Bất kỳ sự sử dụng trái phép nào, bao gồm nhưng không hạn chế cả việc sao chép, phân phối, truyền tin hay phương thức khác, đối với bất kỳ dữ liệu xuất bản nào đều không được phép nếu không có sự đồng ý của Markit. Markit sẽ không có bất kỳ trách nhiệm, bổn phận hay nghĩa vụ nào đối với hoặc liên quan tới nội dung hoặc thông tin ('dữ liệu') bao gồm ở đây, bất kỳ sai sót, thiếu chính xác, bỏ sót hay chậm chễ nào của dữ liệu, hay đối với bất kỳ hành động nào được tiến hành dựa vào những dữ liệu đó. Markit sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại đặc biệt, ngẫu nhiên, hay là hậu quả, nảy sinh từ việc sử dụng dữ liệu. *Purchasing Managers' Index*™ và *PMI*™ là các nhãn hiệu thương mại của Markit Economics Limited, HSBC được cấp phép sử dụng những nhãn hiệu trên. Markit và biểu trưng Markit là những nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của Markit Group Limited.